

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG ĐIỀN  
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32 B/2022/HS-ST  
Ngày: 13-04-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thu Hiền

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Danh

Bà Nguyễn Thị Quế Phượng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tâm

**- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:** Bà Nguyễn Thị Thu Kiều.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2022 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, đối với:

**Bị cáo: Trần Minh T**, giới tính: Nam; Sinh năm: 1996, tại: tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

HKTT: Khu phố LL, thị trấn LĐ, huyện Long Điền tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không. Cha: Trần Minh Q, sinh năm: 1972; Mẹ: Trần Thị Ngọc H sinh năm: 1973; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai anh em. Vợ, con: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 01/2019/QĐ-TA ngày 03/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời hạn 24 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong vào ngày 01/11/2020.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Người chứng kiến:** Bà Lê Thị Cẩm Hương, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp Phước Hưng, xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Trần Minh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá - Methamphetamine). Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 27/12/2021, T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki, loại xe Raider, màu xanh, biển số 72K1 - 403.34 đi đến đoạn đường thuộc thị trấn Long Hải, huyện Long Điền gặp một người đàn ông tên Mạnh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.500.000đ được 01 gói ma túy đá, T cất giấu gói ma túy ở chỗ gác chân bên phải xe mô tô rồi điều khiển xe đi đến xã Phước Tỉnh để mua phụ tùng xe máy. Khi T đi đến đoạn đường thuộc ấp Phước Bình, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, lúc này gặp lực lượng Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền đang đi tuần tra yêu cầu T dừng xe lại để kiểm tra, khi T dừng xe gói ma túy rơi xuống đường tại nơi T đang dừng xe, Cơ quan Công an thu giữ gói ma túy của T, T khai tàng trữ gói ma túy trên với mục đích để sử dụng. Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 47/KLGD-PC09-D2-MT ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói ny lon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi “Ngón trỏ trái, ngón trỏ phải - Trần Minh T”, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Cao Xuân Đề, Hoàng Công Đức, Nguyễn Trung Hiếu, Nguyễn Minh Tuấn gửi đến giám định có khối lượng 4,6832 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

### **Vật chứng thu giữ và xử lý:**

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 47 ngày 31/12/2021; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đỏ, đã qua sử dụng. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki, loại xe Raider, màu xanh, biển số 72K1 - 403.34 do chị Lê Thị Cẩm Hương làm chủ sở hữu, chị Hương cho T mượn đi công việc, không biết việc T sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả cho chị Hương.

**Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tại phiên tòa đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị như sau:**

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 47 ngày 31/12/2021, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đỏ, đã qua sử dụng bị cáo dùng để mua ma túy, là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng; bị cáo nói lời nói sau cùng mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về nhà.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; sau khi nghe quan điểm Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 27/12/2021, tại đoạn đường thuộc ấp Phước Bình, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Minh T bị phát hiện bắt quả tang đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, qua giám định có khối lượng 4,6832 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine mà T cất giấu ở chỗ gác chân bên phải xe mô tô (tại thời điểm bắt quả tang rơi xuống đường nơi T đang dừng xe) nhằm mục đích để sử dụng.

Vì vậy hành vi của bị cáo Trần Minh T đã phạm vào tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma túy nhưng vẫn cố tình vi phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời hạn 24 tháng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng trong vụ án:

01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 47 ngày 31/12/2021; đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đỏ, đã qua sử dụng bị cáo dùng để mua ma túy, là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1 . Về tội danh và mức hình phạt:** Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 4 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 27-12-2021.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 47 ngày 31/12/2021.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đỏ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/BB-CCTHADS ngày 17-3-2022).

**3. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13-4-2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Phòng PC 10, PC 06 Công an tỉnh BRVT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thu Hiền**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thu Hiền**